

Số: 148/TTr-UBND

Na Rì, ngày 07 tháng 10 năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, phân bổ dự toán các Chương trình mục tiêu quốc gia (lần 1)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Na Rì

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Thực hiện Thông báo số 167/TB-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của
Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về dự kiến thời gian, nội dung chương
trình Kỳ họp thứ 22 (Kỳ họp phát sinh đột xuất) HĐND huyện khóa XX, nhiệm
kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện trình Hội đồng nhân dân
(HĐND) huyện dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện về điều chỉnh, phân bổ dự
toán các Chương trình mục tiêu quốc gia (lần 1), với các nội dung như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số
cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày
14/10/2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ
năm 2021 đến năm 2025; số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương
trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; số 263/QĐ-
TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Mục
tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 31/5/2024 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về
Lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực
hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025;

Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh thông qua
phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và phân
bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu
quốc gia giảm nghèo bền vững;

Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của HĐND tỉnh phân bổ, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024, dự toán chi thường xuyên chưa giải ngân hết trong năm 2023 đã được chuyển nguồn sang năm 2024 của các chương trình mục tiêu quốc gia (lần 3).

Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của HĐND tỉnh về Kỳ họp thứ 22 (kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

Nghị quyết số 16/NQ-NĐND ngày 30/9/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022;

Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 07/11/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 (lần 1);

Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện về phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2023;

Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện về phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2024.

Thông báo số 1184-TB/HU ngày 01/10/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc cho chủ trương điều chỉnh, phân bổ dự toán các Chương trình mục tiêu quốc gia (lần 1); điều chỉnh, bổ sung phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (lần 6); điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (lần 3) và điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại các Nghị quyết của HĐND huyện: Số 16/NQ-NĐND ngày 30/9/2022; 20/NQ-HĐND ngày 07/11/2022; số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2022; số 48/NQ-HĐND ngày 15/12/2023, HĐND huyện đã quyết định phân bổ kinh phí chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) chi tiết đến các dự án thành phần cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện từ năm 2022 đến năm 2024.

Tại điểm b khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội quy định như sau:

“b) Hội đồng nhân dân cấp huyện được quyết định điều chỉnh phương án phân bổ vốn đầu tư công, kinh phí thường xuyên giữa các chương trình mục tiêu quốc gia trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư vốn hằng năm, dự

toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được cấp có thẩm quyền giao; cơ cấu nguồn vốn ngân sách nhà nước giữa chi đầu tư, chi thường xuyên của các dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ để tập trung vốn thực hiện các dự án thành phần khác thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025”.

Bên cạnh đó, số kinh phí dự kiến còn dư của các đơn vị, UBND các xã, thị trấn và dư tại ngân sách cấp huyện tương đối lớn (khoảng 47,29 tỷ đồng); nguồn tỉnh cấp bổ sung và điều chỉnh từ các huyện không thực hiện cơ chế đặc thù sang huyện thực hiện cơ chế đặc thù về Chương trình MTQG (45,177 tỷ đồng); trên cơ sở đó, căn cứ các quy định nêu trên, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát, đề xuất điều chỉnh kinh phí sự nghiệp giữa các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc các Chương trình MTQG năm 2024 và năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024. Qua rà soát cho thấy các đơn vị, UBND các xã, thị trấn có nhu cầu phân bổ, điều chỉnh từ nguồn kinh phí còn dư (do không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp) sang các dự án thành phần khác có khả năng thực hiện, đang thiếu vốn giữa các Chương trình MTQG và điều chỉnh, phân bổ từ nguồn còn dư tại ngân sách cấp huyện; nguồn tỉnh cấp bổ sung và điều chỉnh từ các huyện không thực hiện cơ chế đặc thù sang huyện thực hiện cơ chế đặc thù về Chương trình MTQG.

Để các đơn vị, UBND các xã, thị trấn nâng cao tỷ lệ giải ngân, phát huy được hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp các Chương trình MTQG, UBND huyện trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết của HĐND về điều chỉnh, phân bổ dự toán năm 2024, dự toán chưa giải ngân hết trong năm 2023 đã được chuyển nguồn sang năm 2024 của các Chương trình MTQG (lần 1) là cần thiết và đúng với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết được xây dựng nhằm phân bổ, điều chỉnh dự toán năm 2024, năm 2022, 2023 chưa giải ngân hết đã chuyển sang năm 2024 của các dự án thành phần dự kiến không thực hiện được sang các dự án thành phần có khả năng thực hiện, giải ngân trong năm 2024 thuộc các Chương trình MTQG (lần 1) đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội và phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, thẩm định, tổng hợp điều chỉnh, phân bổ dự toán các Chương trình MTQG (lần 1); xin ý kiến của các đơn vị; báo cáo UBND tỉnh

đề trình HĐND tỉnh và được HĐND tỉnh khóa X (kỳ họp tháng 9 năm 2024) thông qua Nghị quyết theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự thảo Nghị quyết gồm 02 Điều

Điều 1. Điều chỉnh, phân bổ dự toán các Chương trình mục tiêu quốc gia (lần 1).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

Điều chỉnh, phân bổ dự toán năm 2024, dự toán chưa giải ngân hết trong năm 2022, 2023 đã được chuyển nguồn sang năm 2024 của các Chương trình MTQG (lần 1) đối với các đơn vị, địa phương, cụ thể như sau:

2.1. Nguyên tắc phân bổ, điều chỉnh dự toán

- Việc phân bổ, điều chỉnh dự toán từ các dự án thành phần không còn khả năng thực hiện sang các dự án thành phần có khả năng thực hiện, còn thiếu vốn giữa các Chương trình MTQG và đảm bảo không vượt quá tổng dự toán được giao cho dự án thành phần bị điều chỉnh giảm.

- Ưu tiên bổ sung vốn cho các dự án thành phần mang lại lợi ích trực tiếp cho người dân, đặc biệt là các dự án duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn đặc biệt khó khăn để phục vụ nhu cầu tối thiểu của nhân dân.

- Việc điều chỉnh, phân bổ dự toán chi các Chương trình MTQG đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch, trên cơ sở rà soát tình hình thực tế và đề xuất của các địa phương, cơ quan chuyên môn xem xét, thẩm định, tổng hợp.

2.2. Phương án phân bổ, điều chỉnh dự toán các Chương trình MTQG

- Tổng nguồn vốn các Chương trình MTQG dự kiến: 92.307.171.502 đồng, trong đó:

+ Nguồn dư tại cấp huyện và các đơn vị, UBND các xã, thị trấn: 47.129.571.502 đồng

+ Nguồn tỉnh cấp bổ sung: 45.177.600.000 đồng.

- Tổng số kinh phí đề xuất phân bổ, điều chỉnh cho các đơn vị, UBND các xã, thị trấn: 89.807.171.502 đồng.

- Tổng số kinh phí dự kiến còn dư sau phân bổ, điều chỉnh 2.500.000.000 đồng.

(Chi tiết việc phân bổ, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên các Chương trình MTQG được trình bày từ mục 2.3 đến 2.5 dưới đây).

2.3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

a) Về nguồn vốn dự kiến: 79.486.106.972 đồng, trong đó:

- Tổng nguồn vốn dự kiến dự không có khả năng giải ngân: 39.487.442.972 đồng, trong đó:

+ Nguồn kinh phí năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024, số tiền 37.004.073.940 đồng, thuộc các dự án sau:

Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 891.835.500 đồng.

Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: 25.693.270.161 đồng.

Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 138.664.776 đồng.

Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 5.848.367.517 đồng, trong đó:

Tiểu dự án 3, Dự án 5: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi chưa phân bổ 2.447.975.220 đồng.

Tiểu dự án 4, Dự án 5: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp 3.400.392.297 đồng.

Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em: 339.500 đồng.

Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: 3.008.423.106 đồng.

Tiểu dự án 2, Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn: 180.000.000 đồng.

Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình: 1.243.193.380 đồng, trong đó:

Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 giảm 842.064.000 đồng.

Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi - Phòng Văn hóa và Thông tin huyện 189.000.000 đồng.

Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình 212.129.380 đồng.

+ Nguồn kinh phí năm năm 2024, số tiền 2.483.369.032 đồng thuộc các dự án sau:

Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 162.000.000 đồng.

Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: 1.445.669.032 đồng.

Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: 545.700.000 đồng.

Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: 330.000.000 đồng, trong đó:

Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 giảm 246.000.000 đồng.

Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình 84.000.000 đồng.

- Nguồn tinh điều chỉnh, cấp bổ sung: 39.998.664.000 đồng.

Lý do chủ yếu còn dư kinh phí: Nguồn vốn được giao lớn hơn nhiều so với nhu cầu thực tế của địa phương (phân bổ theo phương pháp tính điểm); việc thực hiện giao khoán và hỗ trợ bảo vệ rừng cho người dân còn chậm (Tiểu dự án 1, dự án 3); một số dự án sau khi rà soát không còn đối tượng thực hiện; có nội dung dừng thực hiện do không thuộc đối tượng hưởng chính sách theo văn bản hướng dẫn của Trung ương hoặc Trung ương có văn bản dừng triển khai thực hiện; một số nội dung tập huấn trùng đối tượng và nội dung với các lớp tập huấn của cấp tỉnh.

b) Phương án đề xuất điều chỉnh

* Điều chỉnh giảm các dự án đã giao còn dư kinh phí để bổ sung tăng cho các dự án có khả năng triển khai thực hiện trong năm 2024, số tiền 39.487.442.972 đồng:

- Nguồn kinh phí năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024, số tiền 37.004.073.940 đồng, cụ thể:

+ Điều chỉnh nguồn vốn sự nghiệp giữa các dự án của chương trình MTQG: 10.503.894.125 đồng thuộc các dự án sau:

+) Dự án 1: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán 72.550.000 đồng.

+) Tiểu dự án 2, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 7.753.701.019 đồng.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 1.596.781.492 đồng.

+ Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch là 989.000.000 đồng.

+ Tiểu dự án 2, Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 85.781.614 đồng.

+ Tiểu dự án 3, Dự án 10: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình là 6.080.000 đồng.

+ Điều chỉnh giảm chi thường xuyên tăng kế hoạch vốn đầu tư: 26.500.179.815 đồng, trong đó:

+ Dự án 1: Hỗ trợ nhà ở 440.000.000 đồng.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 26.060.179.815 đồng, để thực hiện đầu tư các công trình.

- Nguồn kinh phí năm 2024, số tiền 2.483.369.032 đồng điều chỉnh giảm chi thường xuyên tăng kế hoạch vốn đầu tư thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

* Phân bổ nguồn tỉnh điều chỉnh, cấp bổ sung số tiền 37.498.664.000 đồng cho các dự án có khả năng thực hiện gồm:

- Nguồn kinh phí năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024, số tiền 29.133.649.000, cụ thể:

+ Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4 - Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa công trình, dự án): 100.000.000 đồng.

+ Điều chỉnh giảm chi thường xuyên tăng kế hoạch vốn đầu tư số tiền 29.033.649.000, trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 25.393.649.000 đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới: 3.640.000.000 đồng

- Nguồn kinh phí năm 2024, số tiền 8.365.015.000 đồng điều chỉnh giảm chi thường xuyên tăng kế hoạch vốn đầu tư 8.365.015.000 đồng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

* Nguồn tỉnh cấp bổ sung dự chưa phân bổ số tiền 2.500.000.000 đồng.

2.4. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

a) Về nguồn vốn dự kiến: 11.741.064.530 đồng, trong đó:

- Tổng nguồn vốn dự kiến dự chưa phân bổ tại huyện và dự của các đơn vị,

xã, thị trấn 6.562.128.530 đồng, thuộc các dự án sau:

+ Nguồn kinh phí năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024, số tiền 4.778.909.125 đồng, thuộc các dự án sau:

Dự án 2, Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: 469.390.445 đồng.

Tiêu dự án 1, dự án 3, Hỗ trợ phát triển sản xuất: 162.357.050 đồng.

Dự án 4, Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững 4.147.161.630 đồng.

+ Nguồn kinh phí năm năm 2024, số tiền 1.783.041.025 đồng, thuộc các dự án sau:

Dự án 2, Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: 3.192.300 đồng.

Tiêu dự án 1, dự án 3, Hỗ trợ phát triển sản xuất: 12.848.725 đồng.

Dự án 4, Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững 1.767.000.000 đồng.

- Nguồn tinh điều chỉnh, cấp bổ sung: 5.178.936.000 đồng.

** Lý do dư kinh phí: Số kinh phí được phân bổ lớn hơn so với nhu cầu thực tế (các dự án phân bổ theo chỉ tiêu tính điểm), một số nhiệm vụ dư sau quyết toán và đã hết nhiệm vụ chi; một số dự án sau khi rà soát không còn đối tượng thực hiện; có nội dung dừng thực hiện do không thuộc đối tượng hưởng chính sách theo văn bản hướng dẫn của Trung ương.*

b) Phương án đề xuất điều chỉnh

* Điều chỉnh giảm các dự án đã giao còn dư kinh phí để bổ sung tăng cho các dự án có khả năng triển khai thực hiện trong năm 2024, số tiền 6.562.128.530 đồng; các dự án có khả năng thực hiện gồm:

- Nguồn kinh phí năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024 vốn sự nghiệp giữa các dự án của chương trình MTQG, số tiền 4.779.087.505 đồng thuộc các dự án sau:

+ Dự án 2, Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo số tiền 2.278.825.400 đồng.

+ Dự án 3, Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp số tiền 2.500.083.725 đồng.

+ Dự án 6, Truyền thông và giảm nghèo về thông tin 178.380 đồng.

- Nguồn kinh phí năm năm 2024, số tiền 1.783.041.025 đồng, thuộc các dự án sau:

+ Dự án 3, Hỗ trợ phát triển sản xuất: 1.008.716.275 đồng.

+ Dự án 6, Truyền thông và giảm nghèo về thông tin 24.957.230 đồng.

+ Dự án 7, Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình

749.367.520 đồng.

* Phân bổ nguồn tỉnh điều chỉnh, cấp bổ sung số tiền 5.178.936.000 đồng cho các dự án có khả năng thực hiện nguồn kinh phí năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024 gồm:

- Phân bổ cho các dự án có khả năng thực hiện:
 - + Dự án 3, Hỗ trợ phát triển sản xuất: 850.000.000 đồng.
 - + Dự án 6, Truyền thông và giảm nghèo về thông tin: 380.000.000 đồng.
- Điều chỉnh giảm chi thường xuyên tăng kế hoạch vốn đầu tư thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4 chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, để thực hiện đầu tư các công trình số tiền 3.948.936.000 đồng.

2.5. Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới

a) Về nguồn vốn dự kiến dự: 1.080.000.000 đồng, trong đó:

- Tổng nguồn vốn dự kiến dự không có khả năng giải ngân: 1.080.000.000 đồng, thuộc các nội dung sau: Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn: 300.000.000 đồng; Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống nông thôn (Hỗ trợ thực hiện Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện; phát triển, nhân rộng mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh): 780.000.000 đồng.

** Lý do dự kinh phí:*

- Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn số kinh phí được phân bổ cho UBND xã Cường Lợi, để thực hiện 02 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất nhưng do chưa được UBND tỉnh phê duyệt danh mục định hướng, nên theo chỉ đạo của UBND tỉnh giao cho địa phương để thực hiện “Chương trình phát triển du lịch nông thôn”, cùng với đó xã Cường Lợi không có danh điểm phát triển du lịch, nên không triển khai thực hiện được đã thu hồi về ngân sách cấp huyện. Đến ngày 08/12/2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND, thực hiện nội dung hỗ trợ phát triển du lịch nông thôn, tuy nhiên các nội dung hỗ trợ hạ tầng dịch vụ như giao thông, hệ thống điện, nước, nhà vệ sinh, bãi đỗ xe,... chưa có văn bản hướng dẫn sử dụng nguồn sự nghiệp để thực hiện hỗ trợ hạ tầng, do vậy địa phương đến nay chưa giao được nguồn vốn này.

- Nội dung số 06: Nâng cao chất lượng môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống nông thôn (Hỗ trợ thực hiện Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện; phát triển, nhân rộng mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh) đầu năm 2024 đã phân bổ kinh phí cho UBND xã Côn Minh, tuy nhiên qua rà soát, đánh giá của UBND xã đối với nội

dung trên không còn phù hợp do lượng chất thải rắn không nhiều, chủ yếu là nước thải sinh hoạt của các hộ gia đình đặc biệt là trong khu vực Làng nghề Miến dong Côn Minh (UBND huyện đã đề xuất điều chỉnh tại Văn bản số 305/UBND-NN ngày 29/01/2024, nhưng đến nay chưa được tỉnh phê duyệt), tuy nhiên trong quá trình đề xuất điều chỉnh nội dung Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt nhiệm vụ thực hiện “xây dựng mô hình nước thải làng nghề sản xuất chế biến thực phẩm nông sản (miến dong)” tại Quyết định số 1333/QĐ-BNN-VPĐP ngày 10/5/2024 với nguồn ngân sách trung ương 1,0 tỷ đồng. Do vậy đến nay UBND xã Côn Minh chưa tổ chức thực hiện được.

b) Phương án đề xuất điều chỉnh

- Điều chỉnh giữa các nội dung thành phần dự án có khả năng giải ngân được cụ thể:

+ Nguồn năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 thực hiện nội dung số 06 (Tiểu mục 6.4): Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống nông thôn (Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, khu dân cư kiểu mẫu), số tiền 300.000.000 đồng.

+ Nguồn năm 2024 thực hiện nội dung số 06 (Tiểu mục 6.4): Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống nông thôn (Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, khu dân cư kiểu mẫu), số tiền 780.000.000 đồng.

(Có thuyết minh và biểu kèm theo)

Với nội dung trên, UBND huyện kính trình HĐND huyện xem xét, ban hành Nghị quyết điều chỉnh, phân bổ dự toán các Chương trình mục tiêu quốc gia (lần 1) cho các đơn vị, UBND các xã, trấn thực hiện./.

Gửi kèm dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện điều chỉnh, phân bổ dự toán các Chương trình mục tiêu quốc gia (lần 1).

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên (đ/n);
- TT HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính-KH huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Cương